



shòu xīng

寿星

noun · birthday person; god of longevity

Example Sentence

jīn tiān shì nǐ de shēng rì nǐ shì shòu xīng
今天是你的生日，你是寿星。

Today is your birthday, you are the birthday person.

Trace each character, then write the word on your own.

寿	寿	寿	寿	寿	寿	寿	寿	寿	寿	
星	星	星	星	星	星	星	星	星	星	星
星										